

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 05/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 27- 8- 2025.

V/v: “Không công nhận là vợ chồng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Tiến Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Mùi và bà Trần Thanh Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Mai Na – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lào Cai tham gia phiên toà:
Ông Lưu Thượng Thống– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4-Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2025 về việc: Không công nhận là vợ chồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Phúc K, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn S, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Chị Triệu Thị Ph, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn S, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người phiên dịch: Anh Triệu Trung M, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn S, xã Gia Hội, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07-7-2025, Biên bản lấy lời khai ngày 15/7/2025, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - anh Đặng Phúc K trình bày: Anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 01 năm 1998 nhưng không đăng ký kết hôn chỉ cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương trên tinh thần tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi về chung sống với nhau hạnh phúc đến tháng 3 năm 2021 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, chị Ph hiểu lầm anh có tình cảm yêu đương với người vợ của em trai ruột chị Ph dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay anh K thấy

tình cảm giữa anh và chị Ph không còn, mối quan hệ hôn nhân không đạt được, anh đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố anh với chị Ph không phải là vợ chồng.

Về con chung:

Anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph có 03 con chung: Đặng Tiến T, sinh năm 1999, Đặng Thị Th, sinh năm 2004, Đặng Thị Tr, sinh năm 2004. Hiện tại cả 03 con chung đã trên 18 tuổi nên anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung:

Anh Đặng Phúc K không đề nghị Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản lấy lời khai ngày 15/7/2025 chị Triệu Thị Ph thừa nhận mối quan hệ hôn nhân như anh K đã trình bày, vợ chồng chung sống từ tháng 12-1997, thời điểm vợ chồng mâu thuẫn là từ năm 2015 nay anh K đề nghị không công nhận là vợ chồng, chị Ph cũng nhận thấy giữa hai người đã không có tiếng nói chung, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cũng nhất trí đề nghị Tòa án không công nhận là vợ chồng theo nguyện vọng của anh K.

Về con chung: Chị Triệu Thị PH thừa nhận chị và anh Kinh có 03 con chung như anh K đã trình bày. Hiện tại cả 03 con chung đã trên 18 tuổi nên chị Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Triệu Thị Ph không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn anh Đặng Phúc K vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh giữ nguyên yêu cầu Tòa án không công nhận anh với chị Triệu Thị Ph là vợ chồng, do các con chung đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn chị Triệu Thị Ph xác định tình cảm với anh K không còn nhưng chị không đồng ý đề nghị Tòa án không công nhận anh Đặng Phúc K và chị là vợ chồng do anh K không có mặt tại phiên tòa, do các con chung đều đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Lào Cai tại phiên tòa:

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, Điều 271, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 53, Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph.
- + Anh Đặng Phúc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ.
- + Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Anh Đặng Phúc K có đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4- Lào Cai giải quyết việc Không công nhận là vợ chồng giữa anh và chị Triệu Thị Ph. Theo quy định tại Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4- Lào Cai.

Tại phiên tòa ngày 27-8-2025 anh Đặng Phúc K có đơn xin xét xử vắng mặt chị Triệu Thị Ph có mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph về chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 01 năm 1998 nhưng không đăng ký kết hôn chỉ cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương trên tinh thần tự nguyện không bị ai ép buộc. Sau khi về chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2015 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung chị Ph hiểu lầm anh có tình cảm yêu đương với người vợ của em trai ruột chị Ph dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2021 đến nay không ai quan tâm đến ai. Nay anh K thấy tình cảm giữa anh và chị Ph không còn, mối quan hệ hôn nhân không đạt được, anh đề nghị Tòa án giải quyết tuyên bố anh với chị Ph không phải là vợ chồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Anh K và chị Ph có đủ điều kiện để kết hôn theo Luật hôn nhân và gia đình nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi chung sống với nhau thì

xảy ra mâu thuẫn, mâu thuẫn giữa anh K và chị Ph đã trầm trọng, kéo dài, vợ chồng không hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống nên mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, anh K yêu cầu Tòa án không công nhận là vợ chồng với chị Ph là có cơ sở nên cần được chấp nhận. Việc chị Triệu Thị Ph xác định tình cảm với anh K không còn nhưng chị không đồng ý đề nghị Tòa án không công nhận anh Đặng Phúc K và chị là vợ chồng vì lý do anh Đặng Phúc K không có mặt tại Tòa án là không có sở nên không được chấp nhận.

[3]. **Về con chung:** Anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph có 03 con chung: Đặng Tiến T, sinh năm 1999, Đặng Thị Th, sinh năm 2004, Đặng Thị Tr, sinh năm 2004. Hiện tại cả 03 con chung đã trên 18 tuổi, trưởng thành, khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. **Về tài sản chung và nợ chung:**

Anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph đều không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. **Về chi phí tố tụng và các vấn đề khác:**

Anh Đặng Phúc K phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Triệu Thị Ph không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6]. **Về quyền kháng cáo:**

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7]. **Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lào Cai tại phiên tòa:**

Nhận định của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lào Cai tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 235, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân:

Không công nhận anh Đặng Phúc K và chị Triệu Thị Ph là vợ chồng.

2. Về án phí:

Anh Đặng Phúc K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: 0000207 ngày 18-7-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Kinh đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Anh Đặng Phúc K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Chị Triệu Thị Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND khu vực 4-Lào Cai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai
- Các đương sự;
- UBND xã Gia Hội-Lào Cai;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Tiến Phúc

